

Bản án số: 173/2017/HSST
Ngày 11/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Trương Thị Tố Uyên**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Công Hoan** - Cán bộ nghỉ hưu.

2. Bà **Vũ Thị Khuôn** - Cán bộ nghỉ hưu

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Hoàng Phương** -

Thư ký Toà án nhân dân thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Nhiệm** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 168/2017/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Kim H**, sinh năm 1982;

Đăng ký hộ khẩu: Số 109 phố S, phường K, quận B, thành phố Hà Nội;

Đăng ký tạm trú tại: Số 298 đường L, phường L, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12;

Bố đẻ là ông Đinh Văn B (đã chết); Mẹ đẻ là bà Phạm Thị L, sinh năm 1950; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là thứ tư;

Chồng là Lê Danh T, sinh năm 1963 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2007;

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/5/2017, chuyển tạm giam từ ngày 05/6/2017 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY:

Đinh Kim H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố về hành vi phạm tội như sau: H là đối tượng nghiện chất ma túy nên sáng ngày 29/5/2017 Huệ đến phố C, thành phố H mua được 01 túi ma túy tổng hợp với số tiền 800.000đ của một người phụ nữ tên A (do H tự khai, không rõ họ, địa chỉ). Sau khi mua được túi ma túy H đem về nhà chia thành 04 túi nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 15h ngày 30/5/2017 khi H đang ở nhà thì Bùi Việt B ở số 6 ngách 45, ngõ 78 phố Q, phường B, thành phố H gọi điện thoại di động hỏi mua 500.000đ ma túy tổng hợp. H đồng ý bán và thỏa thuận giao nhận tiền, ma túy tại nhà số 298 đường L, phường L, thành phố H. Khoảng 15h15' cùng ngày, do có sự thỏa thuận trước với anh Nguyễn Văn N về việc góp tiền để mua ma túy về cùng sử dụng, Bùi Việt B rủ bạn là anh Vũ Đại D đi chơi với B và anh N. Sau đó B thuê xe taxi (không nhớ hãng xe, người điều khiển) chở B, N và anh D đi. Khi đến nhà số 298 đường L, phường L, thành phố H, anh N, anh D ngồi trên xe còn B đi vào gặp và giao cho H 500.000đ, H nhận tiền bảo B tự vào bàn uống nước kê sát vỉa hè nhà H lấy 03 gói ma túy tổng hợp để trong vỏ hộp thuốc đựng trong hộp giấy để trên bàn. Khoảng 15h30' cùng ngày khi B cùng anh N đi đến khu vực hồ Q, thuộc khu 17, phường Q, thành phố H tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Hải Dương kiểm tra hành chính thu giữ 03 túi nilon màu trắng bên trong các túi đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. B tự giác giao nộp 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen bên trong lắp sim số 0978870156.

Hồi 20h30' ngày 30/5/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của H số 298 L, phường L, thành phố H, thu giữ tại giường ngủ 01 túi nilon trong suốt bên trong chứa các chất tinh thể màu trắng H khai nhận là ma túy tổng hợp cất giấu để sử dụng và bán; 01 bình để sử dụng ma túy tổng hợp, 03 coóng, 01 túi nilon hình chữ nhật bên trong đựng nhiều túi nilon nhỏ hình vuông. H tự giác giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu đen bên trong có lắp 2 sim (một sim có số 0941105493); 01 thẻ nhớ 2GB.

Tại bản kết luận giám định số 159/KLGD ngày 05/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: "*Tinh thể màu trắng ghi thu của B và N gửi giám định có tổng trọng lượng là 0,360 gam, có Methamphetamine; Tinh thể màu trắng ghi thu khi khám xét tại nhà ở của Đinh Kim H gửi giám định có tổng trọng lượng là 0,128 gam*", có Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Vật chứng: Đối với 0,394 gam mẫu có Methamphetamine và vỏ bao gói đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số 159/LKGĐ-PC 54 có đóng 03 dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu đen bên trong có lắp 2 sim (một sim có số 0941105493) và 1 thẻ nhớ 2GB; 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen bên trong lắp sim số 0978870156; 01 bình để sử dụng ma túy tổng hợp, 03 coóng, 01 túi nilon hình chữ nhật bên trong có chứa nhiều túi nilon nhỏ hình vuông, đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố H chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 176/VKS-HS ngày 25/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Đinh Kim H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Đinh Kim H khai nhận hành vi mua và cất giấu trái phép 0,488 gam Methamphetamine để sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Kim H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Kim H **từ 24 đến 27** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 30/5/2017; Hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 0,394 gam mẫu có Methamphetamine và vỏ bao gói là mẫu vật hoàn lại sau giám định; sim điện thoại số 0941105493 và sim điện thoại số 0978320156; 01 bình để sử dụng ma túy tổng hợp; 03 coóng; 01 túi nilon hình chữ nhật bên trong có chứa nhiều túi nilon nhỏ hình vuông; Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu đen; 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen; Trả lại cho bị cáo 1 thẻ nhớ 2GB, 01 sim điện thoại có số seri 8984040667002581237; Về án phí: áp dụng Điều 99 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016. Buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo Đinh Kim H tại phiên toà phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội

quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 29/5/2017 Đinh Kim H mua và cất giấu trái phép 0,488 gam Methamphetamine để sử dụng và bán. Khoảng 15h15' ngày 30/5/2017, tại trước cửa số nhà 298 L, phường L, thành phố H, H đã bán trái phép 0,360 gam Methamphetamine cho Bùi Việt H với số tiền 500.000đ. Hồi 20h30' cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của H thu giữ 0,128 gam Methamphetamine H cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Methamphetamine là chất bị Nhà nước cấm lưu hành nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo cố ý mua ma túy về để bán lại cho người khác kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nêu ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ. Chất ma túy có tính chất kích thích thần kinh, có tác hại rất lớn đến sức khỏe con người cũng như toàn xã hội. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Do vậy, HĐXX cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết nào tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 0,394 gam mẫu có Methamphetamine và vỏ bao gói là mẫu vật hoàn lại sau giám định. Xét methamphetamine là chất cấm lưu hành; Sim điện thoại số 0941105493 và sim điện thoại số 0978320156; 01 bình dùng để sử dụng ma túy đá, nắp bình được đục lỗ để cắm 01 ống hút nước và 03 cóng để đựng ma túy đá; 01 túi nilon hình chữ nhật bên trong chứa nhiều túi niloon nhỏ hình vuông là những vật không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định của pháp luật;

+ Đối với chiếc điện thoại đi động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu đen và chiếc điện thoại đi động nhãn hiệu Mobistar màu đen do bị cáo và B dùng trong quá trình phạm tội cần tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước theo qui định;

+ Xét thấy 1 thẻ nhớ 2GB, 01 sim điện thoại có số seri 8984040667002581237 không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với đối tượng tên A bán trái phép Methamphetamine cho bị cáo là do bị cáo tự khai. Cơ quan CSĐT Công an thành phố H tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, khi nào làm rõ được nhân thân lai lịch và hành vi vi phạm sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn N và Bùi Việt B qua đấu tranh làm rõ và xác định mục đích cất giấu trái phép chất ma túy là để sử dụng cho bản thân, do trọng lượng dưới 1 gam. Bản thân B, N chưa có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn N và Bùi Việt B về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp qui định của pháp luật.

Đối với Vũ Đại D được Bùi Việt B và Nguyễn Văn N rủ đi chơi cùng. Tuy nhiên, B và N không nói cho D biết việc mua ma túy và D cũng không biết B, N đi mua ma túy. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H xác định D không vi phạm nên không đề cập hình thức xử lý đối với D là phù hợp.

Về án phí: áp dụng Điều 99 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016. Buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Kim H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Kim H **28 (Hai mươi tám)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 30/5/2017;

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì được niêm phong số 159/KLGD - PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Hải Dương, có đóng 03 dấu giáp lai; Sim điện thoại số 0941105493 và sim điện thoại số 0978320156; 01 bình dùng để sử dụng ma túy đá, nắp bình được đục lỗ để cắm 01 ống hút nước và 03 cóong để đựng ma túy đá; 01 túi nilon hình chữ nhật bên trong chứa nhiều túi niloon nhỏ hình vuông

+ Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại đi động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu đen số imei: 356231049770481 (*trong phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn N và Hoàng Thị L*) và chiếc điện thoại đi động nhãn hiệu Mobistar màu đen số imei 359155421411538 (*trong phong bì niêm phong có chữ ký của Đinh Kim H và Hoàng Thị L*).

+ Trả lại cho bị cáo H 1 thẻ nhớ loại 2GB; 01 sim Viettel số seri: 8984040667002581237 (*trong phong bì niêm phong có chữ ký của Đinh Kim H và Hoàng Thị L*).

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2017 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục thi hành án dân sự thành phố H*);

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Bị cáo Đinh Kim H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo Đinh Kim H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND Tp H;
- Công an Tp H;
- Trại tạm giam thuộc CA tỉnh HD;
- Chi cục THADS Tp H;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Tố Uyên